TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 517/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoài Đức, ngày 18 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55, điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn vào hòa giải thành ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, TP Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 517/2023/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Phùng Thế T** sinh năm 1979.

Chị **Nguyễn Thị M,** sinh năm 1987.

Địa chỉ: Căn 814 Tòa T3 – Chung cư Thăng Long Victory An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Thế T và chị Nguyễn Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Quyết Thắng, TX Lai Châu, tỉnh Lai Châu ngày 14/5/2008 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh T, chị M phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Thế T và chị Nguyễn Thị M.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phùng Thủy L, sinh ngày 16/4/2010 và Phùng Trúc L1, sinh ngày 24/5/2017. Giải quyết ly hôn anh T, chị M thỏa thuận giao cháu Phùng Thủy L cho anh T nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thủy

L trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác, giao cháu Phùng Trúc L1 cho chị M nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trúc L1 trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh T, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

⁎ *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Thế T và chị Nguyễn Thị M.

⁎ *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Phùng Thủy L, sinh ngày 16/4/2010 và Phùng Trúc L1, sinh ngày 24/5/2011. Giải quyết ly hôn anh T, chị M thỏa thuận giao cháu Phùng Thủy L cho anh T nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thủy L trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác, giao cháu Phùng Trúc L1 cho chị M nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trúc L1 trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh T, chị M đến khi có quyết định thay đổi khác.

⁎ *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh T, chị M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Anh Phùng Thế T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai số 0005391 ngày 05/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, TP Hà Nội.

2/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện Hoài Đức;*
- *Chi cục THADS huyện Hoài Đức;*
- *UBND xã phường Quyết Thắng, TX Lai Châu, tỉnh Lai Châu;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đoan